

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về quản lý, giám sát, nghiệm thu đánh giá chất lượng công tác quản lý, bảo trì thường xuyên; công tác điều tiết, khống chế bảo đảm ATGT, chống va trôi trên đường thủy nội địa

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THANH HÓA

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BGTVT ngày 28/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa theo chất lượng thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-SGTVT ngày 21/8/2023 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa ban hành quy chế thực hiện công tác quản lý, bảo trì công trình giao thông và quản lý, điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt do Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa quản lý;

Căn cứ Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11392:2017 – Bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa và một số quy định khác có liên quan;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi lần thứ ba năm 2023 và quy chế hoạt động của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa;

Theo đề nghị của phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này là quy định về quản lý, giám sát, nghiệm thu đánh giá chất lượng công tác quản lý, bảo trì thường xuyên; công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi trên đường thủy nội địa trong Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa. (có quy định chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giám đốc Công ty giao cho Phó Giám đốc phụ trách; trưởng, phó, cán bộ các phòng nghiệp vụ; cán bộ phụ trách, theo dõi; bộ máy quản lý các Chi nhánh và trạm trưởng các trạm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Công ty và pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao có liên quan theo nội dung trong quy định về quản lý, giám sát, nghiệm thu khối lượng, chất lượng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 01/QĐ-ĐTNĐ ngày 02/01/2024.

Điều 4. Các ông (bà) trưởng các phòng nghiệp vụ, trưởng các đơn vị trực thuộc và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Ban GD;
- Như điều 4;
- Lưu VT, KH-KT.

remone

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Dũng

QUY ĐỊNH

Về quản lý, giám sát, nghiệm thu đánh giá chất lượng công tác quản lý, bảo trì thường xuyên; công tác điều tiết, khống chế bảo đảm ATGT, chống va trôi trên ĐTNĐ trong Công ty CP quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 143/QĐ-ĐTNĐ ngày 01 tháng 8 năm 2024)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý, giám sát, nghiệm thu đánh giá chất lượng trong công tác quản lý, bảo trì thường xuyên và công tác điều tiết, khống chế bảo đảm an toàn giao thông trên đường thủy nội địa trong Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các phòng nghiệp vụ, các Chi nhánh, các trạm trực thuộc; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, bảo trì thường xuyên và công tác điều tiết, khống chế đảm bảo an toàn giao thông trên đường thủy nội địa do Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa làm chủ thể.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý chất lượng

1. Phải được kiểm soát chất lượng thường xuyên, liên tục từ khi ký hợp đồng với Chủ đầu tư, hợp đồng giao khoán với các Chi nhánh, trong quá trình thực hiện và đến khi hoàn thành công việc nhằm đảm bảo theo đúng các quy định, yêu cầu kỹ thuật.

2. Được đánh giá, nghiệm thu dựa trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo nội dung, yêu cầu, khối lượng trong Hợp đồng và tiêu chí đánh giá chất lượng.

3. Theo chất lượng thực hiện:

- Đối với công tác quản lý, bảo trì thường xuyên đường thủy nội địa: Cơ bản được áp dụng theo các quy định, nội dung của Thông tư số 08/2019/TT-BGTVT ngày 28/02/2019 của Bộ Giao thông vận tải và một số quy định của Chủ đầu tư và của Công ty CP quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa.

- Đối với công tác điều tiết khống chế, đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa: Cơ bản được áp dụng theo các quy định, nội dung của Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải và một số quy định của Chủ đầu tư và của Công ty CP quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa.

4. Theo khối lượng thực hiện: Nghiệm thu theo khối lượng, nội dung trong Hợp đồng, khối lượng thực tế hoàn thành và một số quy định của Chủ đầu tư và của Công ty CP quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa.

Điều 4. Trách nhiệm thực hiện

1. Trách nhiệm Công ty:

Chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nghiệm thu việc thực hiện của Chi nhánh; chủ trì trong công tác nghiệm thu với Chủ đầu tư và trong các đợt kiểm tra, thanh tra, quyết toán của các cơ quan chức năng có liên quan:

* Phòng Kế hoạch Kỹ thuật: Công tác Kế hoạch, kỹ thuật

- Bộ phận kế hoạch:

Chịu trách nhiệm về khối lượng trong hợp đồng, hồ sơ thanh quyết toán với Chủ đầu tư, hợp đồng giao khoán cho các Chi nhánh; hướng dẫn, kiểm tra Chi nhánh trong công tác giao khoán, hồ sơ thanh toán, định mức nhân công, định mức vật liệu, định mức ca máy.

- Bộ phận kỹ thuật: Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra Chi nhánh trong việc triển khai thực hiện và lập hồ sơ quản lý chất lượng; kiểm soát chặt chẽ hồ sơ quản lý chất lượng do Chi nhánh lập, tránh tình trạng mẫu sổ sách, biên bản nghiệm thu không đúng quy định, cập nhật nội dung sơ sai, hình ảnh không đầy đủ, nhân lực, phương tiện không phù hợp với hồ sơ dự thầu hoặc trong hợp đồng, đăng kiểm phương tiện hết hạn vẫn đưa vào sử dụng.

* Phòng Kế toán tài chính: Công tác tài chính, kế toán, tài sản.

Chịu trách nhiệm trong việc hướng dẫn, kiểm tra Chi nhánh thực hiện các chế độ tài chính, kế toán, chứng từ, hóa đơn và lập, cập nhật tài sản theo quy định.

* Phòng Tổ chức hành chính: Công tác nhân lực, an toàn VSLĐ, quản lý, bảo quản, bảo dưỡng sửa chữa phương tiện.

Chịu trách nhiệm trong việc hướng dẫn, kiểm tra Chi nhánh điều động, bố trí, sử dụng lao động và trong công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện.

* Cán bộ quản lý, giám sát phương tiện: Công tác đăng ký, đăng kiểm, quản lý, bảo quản, bảo dưỡng sửa chữa phương tiện.

Chịu trách nhiệm trong việc hướng dẫn, kiểm tra Chi nhánh thực hiện phục vụ công tác đăng kiểm làm ảnh hưởng đến thời gian cấp giấy đăng kiểm và công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng sửa chữa phương tiện thủy.

2. Trách nhiệm của các Chi nhánh:

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên và công tác điều tiết không chế bảo đảm an toàn giao thông trên đường thủy nội địa trong phạm vi được giao quản lý đảm bảo theo tiêu chí đánh giá chất lượng và yêu cầu, khối lượng trong hợp đồng giao khoán, khối lượng đăng ký, khối lượng phân khai thực hiện trong tháng, quý và các quy định có liên quan; lập hồ sơ quản lý chất lượng; hướng dẫn, kiểm tra, nghiệm thu, thanh toán cho các trạm trực thuộc.

- Lập biên bản chủ trương khối lượng, dự toán hàng quý gửi Công ty để kiểm tra sự phù hợp và trình Chủ đầu tư chấp thuận.

- Lập tiến độ phương án bố trí nhân lực, phương tiện hoạt động cho từng tháng, quý trình Công ty.

- Tham gia nghiệm thu và các đợt kiểm tra, thanh tra, quyết toán với Chủ đầu tư và các cơ quan chức năng có liên quan; phối hợp ký biên bản nghiệm thu.

Leonut

0.28
C
C
P
L
X
T
H

- Lưu giữ hồ sơ quản lý chất lượng, dữ liệu hình ảnh theo quy định để phục vụ công tác nghiệm thu và các đợt thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, quyết toán khi có yêu cầu để giải trình khối lượng, chất lượng và tính trung thực trong quá trình thực hiện.

- Quản lý, bảo quản, bảo dưỡng tài sản, phương tiện, trang thiết bị đảm bảo theo quy định.

- Cập nhật, tổng hợp và báo cáo theo quy định và theo yêu cầu.

- Lập báo cáo, phương án, dự trù kinh phí các công việc phát sinh ngoài thường xuyên làm cơ sở cho các phòng nghiệp vụ kiểm tra, thẩm định trình Giám đốc Công ty phê duyệt.

- Phối hợp nhịp nhàng với các phòng nghiệp vụ của Công ty trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty trong việc lập phương án kỹ thuật, khối lượng công tác quản lý, bảo trì thường xuyên và không thường xuyên làm cơ sở lập dự toán trình Chủ đầu tư phê duyệt và xây dựng kế hoạch các năm tiếp theo khi có yêu cầu.

- Khắc phục các tồn tại được chỉ ra trong quá trình thực hiện.

- Lập hồ sơ thanh toán với Công ty.

3. Trách nhiệm của các Trạm quản lý ĐTNĐ, điều tiết ĐBGT, chống va trôi:

- Trực tiếp thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên; công tác điều tiết không chế bảo đảm ATGT, chống va trôi trên các tuyến đường thủy nội địa được giao đảm bảo theo khối lượng được giao khoán và phân khai, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và theo Tiêu chí chất lượng.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng, các chủ công trình ... có liên quan trong việc kiểm tra, tuyên truyền, cam kết thực hiện tốt Luật Giao thông ĐTNĐ, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông và trật tự ATGT đường thủy nội địa.

- Quản lý, trông coi, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng tốt nhân lực, tài sản, phương tiện, thiết bị được giao đảm bảo theo quy định.

- Lập đầy đủ số lượng hồ sơ sổ sách theo mẫu quy định, cập nhật thường xuyên, đầy đủ nội dung theo yêu cầu, ghi lại đầy đủ hình ảnh trong quá trình thực hiện đảm bảo tính trung thực và lập báo cáo theo quy định.

- Lập hồ sơ nghiệm thu, thanh toán với Chi nhánh.

- Chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng công việc thực hiện trên các tuyến được giao quản lý và khắc phục tồn tại khi được chỉ ra trong quá trình thực hiện.

Điều 5: Quy định về hồ sơ quản lý chất lượng trong công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ

1. Hệ thống hồ sơ sổ sách: Theo quy định và yêu cầu của Chủ đầu tư, cụ thể:

1.1. Sổ nhật ký tuyến: Mẫu sổ theo TCVN 11392:2017

1.2. Sổ ghi mực nước: Mẫu sổ theo TCVN 11392:2017

1.3. Sổ theo dõi lưu lượng vận tải: Mẫu sổ theo TCVN 11392:2017

lephat

- 1.4. Sổ theo dõi báo hiệu trên tuyến: Mẫu sổ theo TCVN 11392:2017
- 1.5. Sổ theo dõi đèn báo hiệu (nếu có): Mẫu sổ theo TCVN 11392:2017
- 1.6. Sổ theo dõi công trình, cảng bến thủy nội địa, vật chướng ngại, tai nạn giao thông: Mẫu sổ theo TCVN 11392:2017
- 1.7. Sổ trực đảm bảo giao thông: Mẫu sổ theo TCVN 11392:2017
- 1.8. Sổ phân công công tác: Theo TCCS:01-0214/CĐTNĐ
- 1.9. Sổ nhật ký phương tiện: Áp dụng mẫu sổ của Thông tư 42/2021/TT-BGTVT

1.10. Sổ quan hệ địa phương: Nội dung phải thể hiện được: Thời gian làm việc, thành phần tham gia, nội dung làm việc, kết luận, ký xác nhận của các bên làm việc.

1.11. Sổ theo dõi bão, lũ: Nội dung phải thể hiện được: Tên cơn bão, lũ; các công văn, công điện về bão lũ; phương án bố trí: số người trực, ca trực, thời gian trực, phương tiện; thời tiết, mực nước, diễn biến của bão, lũ trong ca trực; cập nhật thiệt hại trong ca trực(nếu có) và phương án khắc phục; kết luận, ký tên trưởng tiểu ban hoặc trạm trưởng.

2. Hệ thống báo cáo: Theo quy định, cụ thể:

- 2.1. Báo cáo tình hình luồng: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017
- 2.2. Báo cáo mực nước tháng: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017
- 2.3. Báo cáo tình hình báo hiệu trên tuyến: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017
- 2.4. Báo cáo tình hình hoạt động phương tiện thủy: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017

2.5. Báo cáo lưu lượng vận tải: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017

2.6. Báo cáo tình hình vật chướng ngại: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017

2.7. Báo cáo tai nạn, kèm biên bản tai nạn: Mẫu theo TCVN 11392:2017

3. Hệ thống biên bản nghiệm thu: Theo quy định, cụ thể:

3.1. Biên bản bàn giao mặt bằng: Có mẫu biên bản số 01-CT kèm theo.

3.2. Biên bản nghiệm thu công tác triển khai phương tiện, thiết bị, nhân sự: Có mẫu biên bản số 02-CT kèm theo.

3.3. Biên bản nghiệm thu công việc tháng: Mẫu biên bản theo TCVN 11392:2017

3.4. Biên bản nghiệm thu giai đoạn tháng: Mẫu biên bản theo TCVN 11392:2017 và Quyết định số 696/QĐ-SGTVT ngày 21/8/2023.

3.5. Biên bản nghiệm thu giai đoạn quý (Nội bộ): Mẫu biên bản theo TCVN 11392:2017.

3.6. Biên bản nghiệm thu hoàn thành: Mẫu biên bản theo TCVN 11392-2017 và Quyết định số 696/QĐ-SGTVT ngày 21/8/2023

Điều 6: Quy định về hồ sơ quản lý chất lượng trong công tác điều tiết không chế, bảo đảm ATGT và chống va trôi trên ĐTNĐ

1. Hệ thống sổ sách: Theo quy định, cụ thể:

1.1. Sổ phân ca: Mẫu sổ theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

removal

1.2. Sổ nhật ký DT không chế đảm bảo ATGT; thường trực chống va trôi: Mẫu sổ theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

1.3. Sổ nhật ký phương tiện: Mẫu sổ theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

1.4. Sổ ghi mực nước: Mẫu sổ theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

1.5. Sổ theo dõi lưu lượng vận tải: Mẫu sổ theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

1.6. Biên bản xác nhận hỗ trợ, cứu hộ, cứu nạn phương tiện: Mẫu biên bản theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

2. Hệ thống báo cáo:

2.1. Báo cáo mực nước: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017

2.2. Báo cáo lưu lượng vận tải: Mẫu báo cáo theo TCVN 11392:2017

2.3. Báo cáo tai nạn, kèm biên bản tai nạn (nếu có): Mẫu theo TCVN 11392:2017

3. Hệ thống biên bản nghiệm thu: Theo quy định, cụ thể:

- Biên bản bàn giao mặt bằng: Mẫu biên bản theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

- Biên bản nghiệm thu công tác triển khai phương tiện, thiết bị, nhân sự: Mẫu biên bản theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

- Biên bản nghiệm thu công việc tháng: Mẫu biên bản theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

- Biên bản nghiệm thu giai đoạn tháng: Mẫu biên bản theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

- Biên bản nghiệm thu giai đoạn quý: Mẫu biên bản theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành: Mẫu biên bản theo Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT

Điều 7: Hệ thống hồ sơ sổ sách, biên bản nghiệm thu theo thực tế tại Công ty.

- Các loại sổ sách theo dõi tài sản, phương tiện, thiết bị: Áp dụng theo mẫu đang sử dụng.

- Các loại sổ, biên bản kiểm tra tuyến phục vụ chi tiết công tác quản lý, bảo trì ĐTNĐ (sổ theo dõi quản lý báo hiệu, sổ theo dõi vật tư, sổ theo dõi bến đò, cầu, đường dây, theo dõi công văn, hợp trạm, biên bản kiểm tra tuyến ...): Tùy theo cách làm, theo dõi, tổng hợp, báo cáo của Chi nhánh mà Chi nhánh áp dụng và thống nhất chung một sổ cho trạm theo mẫu đang sử dụng.

- Biên bản xác nhận khối lượng hoàn thành (NB) – Sử dụng cho việc ứng khối lượng hoàn thành: có mẫu biên bản số 03-CT kèm theo.

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành (NB) – Sử dụng cho nghiệm thu công việc không thường xuyên: có mẫu biên bản số 04-CT kèm theo.

Điều 8. Quy định về thiết bị giám sát, ghi hình, thời gian lưu trữ

1. Thiết bị giám sát, ghi hình:

leorone

- Đối với công tác, quản lý bảo trì đường thủy nội địa: 01 máy chụp ảnh (điện thoại thông minh) trên phương tiện thực hiện, có cài đặt tính năng lưu và hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh.

- Đối với công tác điều tiết, không chế đảm bảo ATGT, chống va trôi:

+ 01 máy chụp ảnh (điện thoại thông minh) trên phương tiện thực hiện, có cài đặt tính năng lưu và hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh.

+ Thiết bị giám sát khác: Theo yêu cầu trong nội dung hợp đồng với Chủ đầu tư.

2. Yêu cầu ghi hình:

* Hình ảnh đối với công tác, quản lý bảo trì thường xuyên ĐTNĐ:

- Đối với công tác kiểm tra tuyến (bao gồm cả kiểm tra định kỳ, đột xuất, kiểm tra đèn hiệu ban đêm): 03 ảnh có hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh; hình ảnh ghi lại phương tiện tại thời điểm bắt đầu lúc xuất phát, thời điểm cuối tuyến và thời điểm kết thúc vòng tuyến.

- Đối với hình ảnh thao tác báo hiệu:

+ Đối với công tác phao (trục, thả, chỉnh, chống bồi rùa): 03 ảnh, có hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh; hình ảnh ghi lại 03 thời điểm: Trước khi thực hiện, trong quá trình thực hiện và sau khi hoàn thành, ảnh phải chụp được cả số báo hiệu.

+ Đối với công tác sơn bảo dưỡng phao, báo hiệu: 03 ảnh, có hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh; hình ảnh ghi lại 03 thời điểm: Trước khi thực hiện, thực hiện xong việc sơn chống gỉ và sau khi hoàn thành, ảnh phải chụp được cả số báo hiệu.

+ Đối với công tác sơn màu, dịch chuyển, phát quang báo hiệu...: 02 ảnh, có hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh; hình ảnh ghi lại 02 thời điểm: Trước khi thực hiện và sau khi hoàn thành, ảnh phải chụp được cả số báo hiệu.

+ Đối với công tác đo dò, sơ khảo bãi cạn: 02 ảnh, có hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh; hình ảnh ghi lại 02 thời điểm: Bắt đầu thực hiện và kết thúc.

+ Đối với công tác vệ sinh đèn năng lượng mặt trời: 01 ảnh, có hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh; hình ảnh ghi lại thời điểm đang thực hiện vệ sinh đèn ảnh phải chụp được cả số báo hiệu.

* Hình ảnh đối với công tác điều tiết, không chế đảm bảo ATGT, chống va trôi: Ghi lại đầy đủ các hình ảnh, clip phương tiện nổ máy trong thời gian triển khai phương tiện lên vị trí, trong quá trình trực tiếp hướng dẫn giao thông, trong khi cứu hộ, cứu nạn (nếu có), hình ảnh có hiển thị thời gian, vị trí chụp trên ảnh.

3. Thời gian lưu giữ dữ liệu và hình ảnh:

- Đối với công tác, quản lý bảo trì đường thủy: Từ khi triển khai thực hiện cho đến khi Chủ đầu tư hoàn thành phê duyệt quyết toán; dữ liệu, hình ảnh được lưu vào ổ cứng tại đơn vị và gửi dữ liệu về Công ty để cùng lưu giữ và không quá 03 năm.

- Đối với công tác điều tiết, không chế đảm bảo ATGT, chống va trôi: Tối thiểu 01 tháng hoặc khi kết thúc của tháng được nghiệm thu đó; dữ liệu, hình ảnh được lưu vào ổ cứng tại đơn vị và gửi dữ liệu về Công ty để cùng lưu giữ.

revised

Điều 9: Quy định về thời gian báo cáo

a) Đối với các loại báo cáo:

- Các báo cáo tình hình luồng hàng tháng (tuyến ĐTNĐ quốc gia) Chi nhánh quản lý đường thủy nội địa quốc gia tổng hợp và gửi trực tiếp đến Chủ đầu tư theo mẫu và thời gian quy định.

- Các loại báo cáo hàng tháng về mực nước, lưu lượng vận tải, báo hiệu, chướng ngại vật, hoạt động phương tiện, tai nạn (nếu có) các Chi nhánh tổng hợp và gửi báo cáo về Công ty qua phòng KHKH từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng liền kề.

- Các báo cáo tình hình luồng hàng tuần các Chi nhánh tự lưu giữ.

- Các loại báo cáo đột xuất khác các Chi nhánh tổng hợp từ các Trạm và kiểm tra làm báo cáo gửi về Công ty để báo cáo Chủ đầu tư ngay sau ngày đi kiểm tra, phát hiện.

- Đối với báo cáo kết quả thực hiện: Báo cáo ngay sau khi hoàn thành và tiến độ, khối lượng thực hiện khi có yêu cầu.

- Các loại báo cáo khác (công trình, bến thủy nội địa, đặng đáy ...): Báo cáo ngay được số lượng, hiện trạng, tình trạng ảnh hưởng đến ATGT đường thủy nội địa khi Chủ đầu tư và Công ty có yêu cầu.

b) Đối với đề xuất, kiến nghị:

Khi đề xuất, kiến nghị một công việc gì gửi về Công ty yêu cầu các Chi nhánh phải kèm theo báo cáo chi tiết, hiện trạng, hình ảnh, phương án thực hiện và dự trù kinh phí để các phòng nghiệp vụ Công ty kiểm tra sự phù hợp về phương án, khối lượng và giá trình Lãnh đạo Công ty phê duyệt.

Điều 10: Quy định về nghiệm thu

Công ty chỉ nghiệm thu cho Chi nhánh khi Chi nhánh đã nghiệm thu cho các trạm và có đầy đủ báo cáo, tài liệu, hồ sơ quản lý chất lượng.

1. Tài liệu phục vụ nghiệm thu:

- Hợp đồng giao khoán, phương án kỹ thuật, khối lượng chủ trương phân khai được chấp thuận và các văn bản khác có liên quan.

- Báo cáo hoàn thành của đơn vị thực hiện.

- Hồ sơ nghiệm thu: Hệ thống sổ sách, báo cáo, biên bản nghiệm thu.

- Đăng ký, đăng kiểm phương tiện; danh bạ, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên.

- Hình ảnh trong quá trình thực hiện, dữ liệu lưu trữ.

2. Thời gian, địa điểm nghiệm thu:

a) Thời gian nghiệm thu:

* Đối với Chi nhánh nghiệm thu cho các Trạm trực thuộc:

- Đối với nghiệm thu công việc: Từ ngày 25 đến ngày cuối của tháng được nghiệm thu; đối với tháng 12 từ ngày 20 đến 25.

- Đối với nghiệm thu quý: Trùng với ngày nghiệm thu công việc của tháng cuối quý.



Handwritten signature

* Đối với Công ty nghiệm thu cho Chi nhánh:

- Nghiệm thu quý: Từ ngày 01 đến ngày 05 tháng liền kề của tháng cuối quý nghiệm thu.

- Đối với quý IV: Từ ngày 20 đến ngày 25 của tháng 12.

- Trường hợp khác do Lãnh đạo phụ trách quyết định.

b) Địa điểm nghiệm thu:

- Đối với Chi nhánh nghiệm thu cho các trạm: Trên các tuyến ĐTNĐ, tại các Trạm quản lý ĐTNĐ trực thuộc và tại Văn phòng Chi nhánh.

- Đối với Công ty nghiệm thu cho các Chi nhánh: Tại Văn phòng Chi nhánh và trên hiện trường một số tuyến.

c) Trường hợp có thay đổi thời gian, địa điểm nghiệm thu giữa Công ty với Chi nhánh, Công ty sẽ thông báo trực tiếp tới các Chi nhánh.

3. Thành phần nghiệm thu (áp dụng cả với biên bản nghiệm thu):

a) Thành phần nghiệm thu với Chủ đầu tư:

- Đại diện Công ty: Phó giám đốc phụ trách + Phòng KHKT (Trưởng phòng + cán bộ theo dõi KT).

- Đại diện Chi nhánh: Giám đốc + Kỹ thuật + Trạm trưởng.

b) Thành phần nghiệm thu giữa Công ty với Chi nhánh:

- Đại diện Công ty: Phó giám đốc phụ trách + Phòng KHKT (Trưởng phòng + cán bộ theo dõi KH, KT) + phòng TCKT + Cán bộ quản lý phương tiện.

- Đại diện Chi nhánh: Giám đốc + Phó GD phụ trách + Kỹ thuật + Kế toán.

c) Thành phần nghiệm thu công việc và nghiệm thu quý giữa Chi nhánh với các Trạm trực thuộc:

- Đại diện Chi nhánh: Giám đốc (Phó GD phụ trách) + CB kỹ thuật.

- Đại diện Trạm: Trạm trưởng + Kỹ thuật.

4. Cách thức nghiệm thu:

a) Đối với Công ty nghiệm thu cho các Chi nhánh:

- Giao phòng KHKT chủ trì công tác kiểm tra, nghiệm thu.

- Đợt xuất hàng tháng Công ty sẽ đi kiểm tra khối lượng thực hiện tại Chi nhánh, tại một số trạm quản lý ĐTNĐ trên cơ sở khối lượng đã đăng ký, phân khai, phương án bố trí nhân lực, phương tiện thực hiện được Chủ đầu tư và Công ty chấp nhận, đánh giá theo Tiêu chí chất lượng và các quy định có liên quan làm căn cứ cho việc Chi nhánh tạm ứng khối lượng thực hiện với Công ty.

- Hàng quý Công ty tổ chức nghiệm thu cho các Chi nhánh (khi Chi nhánh đã nghiệm thu cho các Trạm và có giấy mời kèm báo cáo kết quả nghiệm thu với các trạm gửi về Công ty) để đánh giá khối lượng, chất lượng hoàn thành làm căn cứ cho việc Công ty thanh toán quý cho các Chi nhánh và dựa trên cơ sở:

+ Đi kiểm tra hiện trường trên một số tuyến, trạm (kiểm tra luồng tuyến, trật tự ATGT, kết cấu hạ tầng, hoạt động phương tiện thiết bị...)

remall

2800
CỘNG
HỢP
NG T
ÁY DƯ
HAI
H

- + Kiểm tra tại Chi nhánh hồ sơ, nội nghiệp một số trạm.
- + Kiểm tra khối lượng thực tế hoàn thành so khối lượng đã đăng ký, phân khai được Chủ đầu tư, Công ty chấp nhận.
- + Đánh giá chất lượng hoàn thành so với Tiêu chí chất lượng và các văn bản, quy định hiện hành khác.
- + Đánh giá những tồn tại trong quá trình kiểm tra thực tế trên các tuyến, ngoài hiện trường, tại các đơn vị.
- + Đánh giá chất lượng qua số lượng, nội dung ghi chép trong hệ thống sổ sách, hồ sơ hoàn công.
- + Xem xét việc khắc phục những tồn tại của đơn vị được Lãnh đạo Công ty, các phòng nghiệp vụ và Chủ đầu tư đã chỉ ra trong những lần kiểm tra thực tế tại các Chi nhánh, tại các trạm và trên các tuyến ĐTNĐ.
- + Đánh giá qua báo cáo nghiệm thu tháng, quý giữa Chi nhánh với các Trạm trực thuộc và hình ảnh, dữ liệu lưu trữ của các Chi nhánh cung cấp trong quá trình thực hiện.

b) Đối với các Chi nhánh nghiệm thu cho các trạm trực thuộc:

- Hàng tháng các Chi nhánh tổ chức kiểm tra, nghiệm thu khối lượng, chất lượng hoàn thành cho các trạm trực trên cơ sở khối lượng đã giao khoán cho các trạm, theo Tiêu chí đánh giá chất lượng và các quy định có liên quan và làm cơ sở cho kết quả nghiệm thu quý.

- Kết quả nghiệm thu: Đánh giá, tổng hợp kết quả theo từng tuyến, trạm và lập báo cáo với đoàn nghiệm thu của Công ty, báo cáo nêu cụ thể, chi tiết, những tồn tại trong quá trình nghiệm thu, kết quả nghiệm thu với các trạm, cách khắc phục.

c) Kết quả nghiệm thu:

- Đối với Công ty nghiệm thu cho Chi nhánh:

Sau quá trình kiểm tra, nghiệm thu 3 ngày, các tồn tại đã được Công ty chỉ ra cho các Chi nhánh nếu được Chi nhánh báo cáo đã khắc phục, có tài liệu, hình ảnh chứng minh việc khắc phục các tồn tại gửi đoàn nghiệm thu thì đoàn nghiệm thu sẽ xem xét, quyết định kết quả đã hoàn thành; nếu không khắc phục các tồn tại thì kết quả nghiệm thu giữ nguyên và được phòng KHKH tổng hợp, cùng Chi nhánh được nghiệm thu xác nhận, có ý kiến của Lãnh đạo phụ trách (Có mẫu bảng tổng hợp kèm theo) và được chuyển về phòng TCKT để làm căn cứ thanh toán cho các đơn vị theo giá trị khối lượng thực tế thực hiện trong quý và Chi nhánh phải chịu trách nhiệm về khối lượng bị giảm trừ và hoàn trả giá trị khối lượng không thực hiện cho Công ty.

- Đối với Chi nhánh nghiệm thu cho các trạm:

Các tồn tại được chỉ ra trong quá trình nghiệm thu, chi nhánh thống nhất thời gian và cho các trạm chủ động khắc phục, báo cáo Chi nhánh kiểm tra lại (có tài liệu, hình ảnh chứng minh), nếu khắc phục đúng thời gian, phù hợp với các quy định thì sẽ xem xét, quyết định kết quả hoàn thành, nếu không khắc phục các tồn tại chỉ ra sẽ là cơ sở đánh giá kết quả nghiệm thu (có mẫu tổng hợp, báo cáo kèm theo) làm căn cứ cho Chi nhánh thanh toán với các trạm và báo cáo Công ty.

4637

G T Y
QUA
HUY N
3 GAO
H H

4 T

ecorant

Điều 11: Tiêu chí đánh giá nghiệm thu

Tiêu chí đánh giá chất lượng công tác quản lý, bảo trì thường xuyên và điều tiết, không chế đảm bảo ATGT, chống va trôi trên đường thủy nội địa được xây dựng trên cơ sở nội dung của Thông tư số 08/2019/TT-BGTVT ngày 28/02/2019; Quyết định số 696/QĐ-SGTVT ngày 21/8/2023, Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11392:2017 – Bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ; Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021; theo yêu cầu của Chủ đầu tư, của Công ty và một số quy định khác có liên quan.

- Tiêu chí đánh giá chất lượng (áp dụng cho Công ty nghiệm thu với các Chi nhánh quản lý ĐTNĐ): Có Phụ lục I kèm theo

- Tiêu chí đánh giá chất lượng: (áp dụng cho Chi nhánh nghiệm thu với các Trạm trực thuộc): Có Phụ lục II kèm theo.

1. Cách đánh giá nghiệm thu giữa Công ty với các Chi nhánh:

- Mỗi gói thầu trong quản lý, bảo trì thường xuyên, mỗi công trình điều tiết, chống va trôi được tính bằng 100% với giá trị nghiệm thu, thanh toán trong quý được Chủ đầu tư chấp nhận.

- Bị vi phạm bất kỳ một lỗi nào trong lần kiểm tra nào thuộc hạng mục công việc nào được đánh giá là chưa đạt.

- Các đánh giá trong quá trình đi kiểm tra sẽ được ghi nhớ và cộng dồn để đánh giá trong nghiệm thu quý.

- Mỗi 01 hạng mục công việc được đánh giá chưa đạt theo Tiêu chí đánh giá chất lượng có giá trị là 0,5% giá trị thanh toán trong quý.

2. Cách đánh giá giữa Chi nhánh với các trạm:

- Mỗi tuyến luồng, mỗi vị trí điều tiết, chống va trôi được tính bằng 100% với giá trị nghiệm thu, thanh toán trong quý được Chủ đầu tư chấp nhận.

- Các hạng mục công việc không có trong hợp đồng hoặc không thực hiện trong tháng, quý thì không đánh giá chất lượng.

- Bị vi phạm bất kỳ một lỗi nào trong lần kiểm tra nào thuộc hạng mục công việc nào trên tuyến nào, phương tiện nào được tính bằng 01 lỗi.

- Các lỗi trong quá trình đi kiểm tra và nghiệm thu sẽ được ghi nhớ và cộng dồn để tính vào lỗi trong một quý.

- Mỗi 01 lỗi vi phạm được chỉ ra có giá trị theo phụ lục Tiêu chí đánh giá chất lượng.

- Đối với công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện thiết bị:

+ Phương tiện được giao cho Chi nhánh, Chi nhánh giao cho các trạm sử dụng thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên, điều tiết, chống va trôi nằm tại vị trí nào, trên tuyến nào thì tính vào tuyến đó, vị trí đó.

+ Trường hợp để phương tiện bị chìm, đắm, hư hỏng được xác định do lỗi chủ quan thì Chi nhánh (trạm) hoàn toàn chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ giá trị sửa chữa.

37-C.1
H L Y
ĐỊ ĐỊA
THÔNG
ĐÁ

leong

Điều 12: Quy định về xử lý vi phạm và khấu trừ

- Nếu trong cùng hạng mục công việc vi phạm từ 05 lỗi trở lên trong một quý thì Công ty sẽ từ chối không nghiệm thu, Chi nhánh chủ động khắc phục và báo cáo Lãnh đạo phụ trách quyết định.

- Đối với vi phạm lần đầu đã được đoàn nghiệm thu chỉ ra, nếu đơn vị (Chi nhánh, trạm) khắc phục ngay trong thời gian cho phép hoặc trong thời gian đoàn nghiệm thu đang làm việc tại đơn vị và có báo cáo, có hình ảnh tài liệu chứng minh việc đã khắc phục xong thì vi phạm đó được tính là nhắc nhở.

- Đối với vi phạm lần hai trở đi đoàn nghiệm thu sẽ xử lý nghiêm theo đúng Tiêu chí đánh giá chất lượng.

- Đối với các công việc không thực hiện hoặc thực hiện không hết khối lượng, ngoài việc đánh giá theo tiêu chí chất lượng sẽ đánh giá thêm % hoàn thành theo khối lượng thực hiện trong quý và xử lý theo giá trị của hạng mục công việc trong hợp đồng đó với % khối lượng không hoàn thành.

- Giá trị thực nhận của đơn vị (Chi nhánh, trạm) sau khi nghiệm thu là giá trị được Chủ đầu tư chấp nhận nghiệm thu thanh toán trong quý trừ đi giá trị vi phạm và sẽ có hình thức xử phạt khi khối lượng bị Chủ đầu tư giảm trừ, từ chối nghiệm thu làm ảnh hưởng đến thương hiệu, uy tín và tổn thất kinh tế của Công ty.

- Giá trị vi phạm sẽ được thu hồi về Công ty.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các phòng nghiệp vụ, các đơn vị, cá nhân có liên quan có ý kiến đề xuất để phòng KHKT tổng hợp trình Giám đốc Công ty xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế./.

remake



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO MẶT BẰNG

Gói thầu.....:

- Căn cứ Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 17 tháng 6 năm 2014.

- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Căn cứ Quyết định sốngày của V/v ban hành quy định

- Căn cứ Hợp đồng kinh tế số ngày giữa và Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thực hiện gói thầu

Hôm nay, ngày tháng năm 202....., Chúng tôi gồm có:

1. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa

- Ông: Chức vụ: Trưởng phòng QLGT

- Ông: Chức vụ: CV. Phòng QLGT

2. Đại diện Chủ đầu tư: Ban QLBT công trình GT và điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng.

- Ông: Chức vụ: P. Giám đốc

- Ông: Chức vụ: Trưởng phòng QLBT

- Ông: Chức vụ: CB. Giám sát

3. Đại diện nhà thầu: Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa

- Ông: Chức vụ: Phó Giám đốc

- Ông: Chức vụ: TP. Kế hoạch – Kỹ thuật

- Ông: Chức vụ: GD Chi nhánh QL tuyến ĐTNĐ ...

4. Nội dung bàn giao:

Các bên thống nhất tiến hành bàn giao mặt bằng và các hạng mục kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy trên các tuyến ĐTNĐ thuộc gói thầu để Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa tiếp quản, bảo vệ, thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên đường thủy nội địa thuộc gói thầu từ ngày ... tháng ... năm 202... đến ngày... tháng ... năm 202... theo Hợp đồng số: ngày như sau:

4.1: Về luồng tuyến đường thủy nội địa:

4.2: Về báo hiệu đường thủy nội địa:

4.3: Về bãi cạn trên tuyến:

4.4: Về trạm đọc mực nước tự động (nếu có):

4.5. Về các nội dung khác (nếu có):

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

removal

Biên bản được lập thành..... bản có giá trị pháp lý như nhau, các bên đồng ý nội dung và thống nhất ký tên./.

CÁC BÊN THAM GIA THỐNG NHẤT KÝ TÊN:

CHỦ ĐẦU TƯ
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THANH HÓA
CV. PHÒNG QLGT TRƯỞNG PHÒNG QLGT

.....

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ
BAN QLBT CÔNG TRÌNH GT VÀ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG VTHKCC
CB. GIÁM SÁT P. GIÁM ĐỐC

.....

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU BẢO DƯỠNG
CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA
GĐ CHI NHÁNH QL TUYẾN ĐTNĐ TW PHÓ GIÁM ĐỐC

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU
CÔNG TÁC TRIỂN KHAI PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ, NHÂN SỰ
Gói thầu:

1. Đối tượng kiểm tra, nghiệm thu:

- Công tác triển khai phương tiện, thiết bị, nhân sự thực hiện gói thầu

2. Thành phần tham gia:

a) Đại diện Chủ đầu tư: Ban QLBT công trình GT và điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng

- Ông: Chức vụ: P. Giám đốc
- Ông: Chức vụ: Trưởng phòng QLBT
- Ông: Chức vụ: CB. Giám sát

b) Đại diện nhà thầu: Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa

- Ông: Chức vụ: Phó Giám đốc
- Ông: Chức vụ: TP. Kế hoạch Kỹ thuật
- Ông: Chức vụ: GD Chi nhánh QL tuyến ĐTNĐ ...

3. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: ngày tháng năm 2023
- Địa điểm: Tại vị trí trạm

4. Căn cứ để kiểm tra:

- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ Hợp đồng số ngày giữa và Công ty CP Quản lý ĐTNĐ & XDGT Thanh Hóa về việc thực hiện gói thầu

- Căn cứ các pháp lý có liên quan và phương tiện, thiết bị và nhân lực triển khai thực hiện gói thầu của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa tại hiện trường.

5. Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra phương tiện, thiết bị, nhân lực triển khai thực gói thầu của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa tại hiện trường và hồ sơ kèm theo.

a) Phương tiện: Có đầy đủ chứng nhận đăng ký, đăng kiểm đúng quy định phù hợp với hồ sơ thầu.

TT	Tên phương tiện, công suất máy	Số đăng ký	Số, thời hạn đăng kiểm	Tình trạng hoạt động	Vị trí phương tiện
1				Bình thường	Trạm QLĐTNĐ
2				Bình thường	Trạm QLĐTNĐ
...				Bình thường	Trạm QLĐTNĐ

b) Trang thiết bị giám sát (nếu có):

TT	Tên phương tiện/trang thiết bị được lắp đặt	Ký, nhân hiệu thiết bị, tình trạng hoạt động	Tình trạng hoạt động	Ghi chú
1				

.....

c) Thiết bị khác:

c) Nhân sự chủ chốt: Phù hợp với hồ sơ dự thầu.

6. Kết luận:

Chấp nhận nghiệm thu công tác triển khai phương tiện, thiết bị, nhân sự thực hiện gói thầu

Các tồn tại: Không

Biên bản được lập thành bản, có giá trị pháp lý như nhau, các bên đồng ý nội dung và thống nhất ký tên./.

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

BAN QLBT CÔNG TRÌNH GT VÀ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG VTHKCC

CB. GIÁM SÁT

P. GIÁM ĐỐC

.....

.....

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU BẢO DƯỠNG

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA

GD CHI NHÁNH QL TUYỂN ĐTNĐ TW

PHÓ GIÁM ĐỐC

.....

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN
NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH (NB)
Hang mục (công việc):

1. Đối tượng nghiệm thu: Khối lượng thực hiện.

2. Thành phần tham gia nghiệm thu:

2.1. Đại diện Công ty CP Quản lý ĐTND và XDGT Thanh Hóa.

- Ông: Chức vụ: Phó giám đốc (phụ trách)
- Ông: Chức vụ: Phòng KHKT
- Ông: Chức vụ: Phòng TCKT
- Ông: Chức vụ: Phòng TCHC (đ/v hạng mục trang thiết bị VP)
- Ông: Chức vụ: CBGS phương tiện (đ/v hạng mục phương tiện)

2.2. Đại diện Chi nhánh.....

- Ông: Chức vụ: Giám đốc (Phó GD phụ trách)
- Ông: Chức vụ: Kỹ thuật CN
- Ông: Chức vụ: Trạm trưởng (hoặc người thực hiện)

3. Thời gian, địa điểm nghiệm thu:

- Ngày tháng năm 202....
- Tại:

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ phương án (chủ trương, ...) được lãnh đạo Công ty duyệt.
- Căn cứ bản giao khoán ngày / /202...
- Căn cứ giấy mời nghiệm thu ngày / /202...
- Căn cứ vào báo cáo, khối lượng thực tế hoàn thành và các hình ảnh trong quá trình thực hiện do Chi nhánh cung cấp.
- Căn cứ vào kiểm tra thực tế hiện trường và các tài liệu có liên quan.

5. Đánh giá về khối lượng hoàn thành:

- Chất lượng:

.....
.....
.....
.....

- Khối lượng:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng giao khoán	Khối lượng thực hiện	Khối lượng phát sinh	Khối lượng hoàn thành	Ghi chú
1							
2							

estadul

- Ý kiến khác:

.....
.....
.....
.....
.....

6. Kết luận:

Các bên tham gia thống nhất nghiệm thu khối lượng hoàn thành hạng mục (công việc)

Biên bản được các bên tham gia thống nhất thông qua, lập thành ... bản có giá trị như nhau./.

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA
PHÒNG KHKT PHÒNG TCKT PHÓ GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN
CHI NHÁNH
TRẠM TRƯỞNG KỸ THUẬT PHÓ GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC I: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

(Kèm theo quy định về quản lý, giám sát, nghiệm thu đánh giá chất lượng công tác quản lý, BTTX và công tác điều tiết, không chế bảo đảm ATGT trên đường thủy nội địa trong Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa)

(Áp dụng cho Công ty với Chi nhánh)

S T T	Hạng mục công việc/ Nội dung kiểm tra	Tiêu chí đánh giá chất lượng	Cách đánh giá	Kết quả nghiệm thu		Ghi chú đánh giá chưa đạt
				Đạt	Chưa đạt	
I	CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
1	Lập và phân khai khối lượng đăng ký thực hiện trong quý; lập tiến độ thực hiện, phương án bố trí nhân sự, phương tiện thực hiện	- Lập khối lượng đăng ký, phân khai thực hiện trong quý phù hợp với khối lượng gói thầu trong Hợp đồng giao khoán. - Lập tiến độ thực hiện khối lượng trong tháng, quý phù hợp với thực tế và trong việc cập nhật hồ sơ sớ sách - Lập phương án bố trí nhân sự thực hiện trong quý đảm bảo sử dụng tối ưu nhân lực Công ty giao, phù hợp với chứng chỉ chuyên môn của từng người - Lập phương án bố trí phương tiện thực hiện theo đúng phương tiện có trong hồ sơ dự thầu hoặc nêu trong Hợp đồng hoặc được Chủ đầu tư chấp thuận và có đầy đủ đăng ký, đăng kiểm còn hiệu lực theo quy định. - Gửi các phương án về Công ty qua phòng KHKT chậm nhất vào ngày 25 của tháng cuối quý (cả bản cứng và file mềm để kiểm tra)	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			
2	Lập đề xuất, báo cáo	- Lập đề xuất, báo cáo sau khi Chi nhánh đã đi kiểm tra hiện trường - Đề xuất, báo cáo phải kèm theo hình ảnh hiện trạng tại hiện trường, phương án thực hiện, dự trù kinh phí.	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			



Handwritten signature/initials

3	Tổng hợp báo cáo theo quy định và theo yêu cầu	- Gửi tổng hợp các loại báo cáo theo quy định (file mềm) từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng liền kề tháng thực hiện và trước thời gian nghiệm thu). - Gửi tổng hợp báo cáo ngay số liệu (file mềm) khi có yêu cầu trong thời gian cho phép. - Gửi hình ảnh thực hiện hàng tháng về Công ty (từ ngày 01 đến ngày 05 của tháng liền kề tháng thực hiện). - Gửi tổng hợp báo cáo số liệu mực nước trong khi thiên tai, thiệt hại sau khi kết thúc thiên tai và theo yêu cầu. - Nội dung, số liệu báo cáo đầy đủ, logic (thống nhất) với các số liên quan, các biên bản kiểm tra và các lần báo cáo.	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			
4	Hệ thống hồ sơ sổ sách	- Các sổ nhật ký phải đúng mẫu, đầy đủ số lượng, được đóng thành quyển, đánh số trang liên tục và được đóng dấu giáp lai giữa các trang, đóng theo từng quý. - Các sổ phải được cập nhật đầy đủ các nội dung, dữ liệu trong mẫu sổ; đúng nhân lực thực hiện theo phương án; nêu đầy đủ công việc, khối lượng thực hiện trong ngày; những bất cập, tồn tại ảnh hưởng đến công tác ĐBGTT và hoạt động đường thủy, phương án xử lý, khắc phục (nếu có); kết luận, đánh giá, ký đầy đủ tên người thực hiện. - Số liệu, nội dung cập nhật trong sổ sách phải có sự logic (thống nhất) với các sổ, các báo cáo, các biên bản có liên quan. - Đầy đủ số liệu sơ khảo đo dò bãi cạn. - Đầy đủ biểu đồ, báo cáo theo quy định - Lưu giữ khoa học (lưu giữ theo tuyến, quý năm, theo góitầu, để tìm, để cung cấp)	- Được đánh giá là đạt khi hồ sơ sổ sách đáp ứng đầy đủ theo Tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi hồ sơ sổ sách chưa đáp ứng đầy đủ theo Tiêu chí và vi phạm thêm 1 số lỗi: + Không cập nhật. + Tẩy xóa nhiều. + Cập nhật quá ngày tại thời điểm kiểm tra.			

renew

5	Hồ sơ quản lý chất lượng	- Hồ sơ hoàn công đầy đủ các hạng mục theo quy định và yêu cầu của Chủ đầu tư: Báo cáo hoàn thành; hồ sơ pháp lý: hợp đồng, các quyết định, văn bản chấp thuận liên quan (nếu có), đăng ký đăng kiểm, CCCM; hồ sơ quản lý chất lượng: Biên bản xác định, chủ trương, phân khai khối lượng thực hiện, biên bản nghiệm thu công việc, biên bản nghiệm thu giai đoạn tháng, biên bản nghiệm thu hoàn thành, bản vẽ hoàn công (nếu có); hồ sơ sổ sách, nhật ký, hình ảnh, báo cáo.... - Chất lượng hồ sơ sổ sách, biên bản nghiệm thu, hình ảnh phải đảm bảo yêu cầu, đầy đủ nội dung công việc và khối lượng công việc hoàn thành. - Hoàn thành đúng thời gian quy định và yêu cầu (Trình bản cứng và gửi file mềm báo cáo, biên bản nghiệm thu, biên bản xác định khối lượng) về Công ty qua phòng KHKT trước thời gian nghiệm thu với Chủ đầu tư 2 ngày để kiểm tra). - Số liệu, khối lượng trong biên bản nghiệm thu phải chính xác; sổ sách, biên bản nghiệm thu đầy đủ, đúng mẫu. - Dữ liệu hình ảnh đầy đủ, đảm bảo yêu cầu, lưu giữ khoa học, cung cấp ngay trong quá trình nghiệm thu với Chủ đầu tư.	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.					
6	Nhân lực, phương tiện thực hiện trên tuyến .	- Nhân lực thực hiện thực tế các công việc nghiệp vụ đường thủy trên tuyến (kiểm tra tuyến, đo dò sơ khảo...) phải là nhân lực thực tế tại trạm, có chuyên môn phù hợp với công việc thực hiện; chấp hành nghiêm túc công tác an toàn lao động trên tuyến (mặc áo phao, bảo hộ ...)	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.					

7	Công tác tuyển	- Phương tiện thực hiện nhiệm vụ trên tuyến phải đảm bảo an toàn kỹ thuật; có đầy đủ thiết bị cứu sinh, cứu dầm; bố trí đầy đủ dụng cụ, thiết bị làm việc trên tuyến.... - Hoàn thành đầy đủ khối lượng thực hiện trên tuyến theo khối lượng đã đăng ký, phân khai, chấp thuận, tiến độ, chất lượng. - Kiểm tra kịp thời những bất cập, phát sinh, tồn tại sau mỗi hành trình kiểm tra tuyến của các trạm đã phát hiện mà có ảnh hưởng đến công tác đảm bảo giao thông và trật tự an toàn giao thông trên tuyến như: báo hiệu, đèn hiệu bị hư, hỏng không sáng, mất, nghiêng đổ, trôi, nằm sâu trong bãi hoặc bụi cây; xuất hiện CNV, bãi cạn, đăng đáy, lòng cá mới; có công trình thi công trên tuyến; bèo, rác nhiều trên tuyến.... và có biện pháp xử lý, báo cáo Công ty. - Triển khai phương án đảm bảo ATGT trên tuyến khi có tình huống mất ATGT. - Đầy đủ hình ảnh thực hiện, hình ảnh trung thực, có hiện thị thời gian, vị trí trên ảnh. - Báo hiệu trên các tuyến đầy đủ số lượng, chủng loại báo hiệu, đèn hiệu theo án được duyệt. - Mẫu sắc báo hiệu đúng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu ĐTNĐ Việt Nam, sáng rõ, không bị hạn rì. - Báo hiệu trên bờ không bị nghiêng quá quy định so với phương thẳng đứng, không bị che khuất tầm nhìn. - Báo hiệu dưới nước không bị nghiêng quá quy định so với phương thẳng đứng. - Biển báo hiệu, tiêu thị không bị cong vênh, nghiêng vẹo, liên kết chắc chắn.	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			
8	Công tác quản lý và thao tác báo hiệu		- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			

		- Đèn hiệu sạch sẽ, không bị nứt, vỡ, liên kết chắc chắn, ánh sáng đèn hiệu đúng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam. - Có phương án bảo vệ an toàn cho phao, báo hiệu trước khi có lũ, bão. - Hoàn thành công tác sơn màu, sơn bảo dưỡng, dịch chuyển, phát quang báo hiệu trên bờ trên các tuyến đúng quy trình, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, đủ khối lượng, chất lượng, khối lượng, tiến độ. - Thực hiện công tác điều chỉnh, chống bồi rửa, trục, thả, sơn màu, sơn bảo dưỡng phao dưới nước đúng quy trình, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, đủ khối lượng, đúng tiến độ theo phương án được duyệt. - Ký hiệu, số thứ tự trên báo hiệu đường thủy nội địa đúng quy định không bị mờ, thiếu chữ/số. Báo hiệu dưới nước được viết tối thiểu ở 02 mặt. - Có kiểm tra hiện trường khi trạm chuyển bước thực hiện công việc tiếp theo. - Cập nhật vào phương án báo hiệu các báo hiệu được điều chỉnh hoặc báo hiệu thuộc các công trình khác trên tuyến. - Đầy đủ hình ảnh thực hiện, hình ảnh trung thực, có hiện thị thời gian, vị trí trên ảnh.			
II	CÔNG TÁC ĐIỀU TIẾT ĐBGT, CHỐNG VA TRÔI				
1	Bố trí nhân lực, thiết bị.	- Đảm bảo số nhân lực làm việc theo nhân lực được Công ty giao. - Trang bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác điều tiết, chống va trôi cho mỗi trạm (chốt).	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.		
2	Bố trí, hoạt động phương tiện	- Đảm bảo số lượng phương tiện theo đúng phương tiện được duyệt.	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.		

amuel

12/12/2023 09:11

		- Phương tiện phải được bố trí đúng vị trí theo phương án được duyệt. - Thời gian hoạt động phương tiện theo phương án Công ty duyệt, đảm bảo hoạt động có mục đích, thiết thực trong công tác hướng dẫn đảm bảo giao thông. - Phương tiện sẵn sàng, hoạt động đảm bảo ngay khi có yêu cầu. - Đầy đủ số lượng, chủng loại báo hiệu, đèn hiệu theo phương án được duyệt và số lượng báo hiệu hiện hữu tại khu vực, - Màu sắc báo hiệu, ánh sáng đèn hiệu đúng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa. - Báo hiệu trên bờ, dưới nước không bị nghiêng quá so với quy định. - Đầy đủ số lượng hồ sơ, sổ sách, báo cáo theo quy định, nội dung đảm bảo yêu cầu. - Lập biên bản nghiệm thu đầy đủ số lượng theo quy định, đảm bảo khối lượng nghiệm thu theo phương án. - Lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đầy đủ các danh mục theo quy định: hồ sơ pháp lý, biên bản nghiệm thu, bản vẽ hoàn công, nhật ký... - Đấu nối với kỹ thuật A (của chủ đầu tư), TVGS ký, xác nhận vào hồ sơ sổ sách và biên bản nghiệm thu.	- Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			
3	Công tác báo hiệu	- Đầy đủ số lượng, chủng loại báo hiệu, đèn hiệu theo phương án được duyệt và số lượng báo hiệu hiện hữu tại khu vực, - Màu sắc báo hiệu, ánh sáng đèn hiệu đúng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa. - Báo hiệu trên bờ, dưới nước không bị nghiêng quá so với quy định. - Đầy đủ số lượng hồ sơ, sổ sách, báo cáo theo quy định, nội dung đảm bảo yêu cầu. - Lập biên bản nghiệm thu đầy đủ số lượng theo quy định, đảm bảo khối lượng nghiệm thu theo phương án. - Lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đầy đủ các danh mục theo quy định: hồ sơ pháp lý, biên bản nghiệm thu, bản vẽ hoàn công, nhật ký... - Đấu nối với kỹ thuật A (của chủ đầu tư), TVGS ký, xác nhận vào hồ sơ sổ sách và biên bản nghiệm thu.	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			
4	Công tác lập hồ sơ quản lý chất lượng	- Đầy đủ số lượng hồ sơ, sổ sách, báo cáo theo quy định, nội dung đảm bảo yêu cầu. - Lập biên bản nghiệm thu đầy đủ số lượng theo quy định, đảm bảo khối lượng nghiệm thu theo phương án. - Lập hồ sơ nghiệm thu, hoàn công đầy đủ các danh mục theo quy định: hồ sơ pháp lý, biên bản nghiệm thu, bản vẽ hoàn công, nhật ký... - Đấu nối với kỹ thuật A (của chủ đầu tư), TVGS ký, xác nhận vào hồ sơ sổ sách và biên bản nghiệm thu.	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			
III	HẠNG MỤC CHUNG					
1	Công tác hướng dẫn, giám sát, nghiệm thu	- Năm được các quy định thường xuyên áp dụng trong quá trình thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên và điều tiết ĐBGTT, chống va trôi trên đường thủy nội địa (Thông tư, Tiêu chuẩn, Quy chuẩn, Quyết định) - Năm cơ bản những nội dung, yêu cầu kỹ thuật trong hồ sơ dự thầu, phương án được	- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí. - Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			

100000

[illegible]

- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.
- Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.

[illegible]

- Được đánh giá là đạt khi đáp ứng đầy đủ tiêu chí.

Công tác tài sản, tài chính, chứng từ thanh

cont

toán	các tuyên; có đầy đủ biên bản giao nhận tài sản theo quy định. - Sổ sách, chứng từ, hóa đơn đầy đủ, đúng quy định được cập nhật thường xuyên, trung thực các khoản thu, chi; chỉ tiêu đúng mục đích, đúng chế độ. - Lập hồ sơ chứng từ thanh toán đầy đủ các danh mục theo quy định và hoàn thành đúng thời gian yêu cầu. - Kiểm tra công việc thực tế, đánh giá sự phù hợp so với các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức, tiêu chí hiện hành trong quá trình thực hiện - Kiểm tra công tác trực ĐBGT; triển khai, trực phòng chống thiên tai; công tác nội vụ, vệ sinh tại các đơn vị. - Kiểm tra việc chấp hành theo các quy định, quy chế của Công ty (đánh bài trong đơn vị, uống rượu trong giờ làm việc...)	- Được đánh giá là chưa đạt khi chưa đáp ứng đầy đủ theo tiêu chí.			
5 Một số công tác khác		- Được đánh giá là đạt khi công việc được kiểm tra phù hợp với các quy định. - Được đánh giá là chưa đạt khi khi công việc được kiểm tra phù hợp với các quy định..			

Ghi chú:

- Mỗi gói thầu, mỗi vị trí điều tiết, chống và trôi được tính giá trị bằng 100% với giá trị thanh toán trong quý với Chủ đầu tư.
- Được đánh giá là chưa đạt khi từng hạng mục công việc chưa đáp ứng được hết nội dung, yêu cầu Tiêu chí đánh giá, ví dụ:
 - *Lập phương án, báo cáo: Chậm thời gian so quy định, khối lượng chưa phù hợp... thì đánh giá là chưa đạt*
 - *Công tác tuyên: Trên tuyến chưa hoàn thành khối lượng như đã đăng ký, phân khai thì đánh giá là chưa đạt*
 - *Công tác hướng dẫn, giám sát, nghiệm thu: Không đi kiểm tra tuyến cùng đơn vị thì đánh giá là chưa đạt*
- Các hạng mục công việc được kiểm tra, nghiệm thu và đánh giá chưa đạt có giá trị bằng 0,5% giá trị của gói thầu, vị trí điều tiết, chống và trôi thực hiện trong quý.
- Các hạng mục công việc chưa đáp ứng được tiêu chí nào trong lần kiểm tra nào được ghi nhớ tổng hợp để đánh giá vào nghiệm thu quý.
- Giá trị sau nghiệm thu là giá trị thực hiện trong quý (100%) trừ đi giá trị % các hạng mục được đánh giá chưa đạt.

central

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ NGHIỆM THU (LƯU HÀNH NỘI BỘ)
CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO TRÌ THƯỜNG XUYÊN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA QUÝ NĂM 2024
Đơn vị: Chi nhánh quản lý tuyển ĐTND

S T T	Hạng mục công việc	Kết quả nghiệm thu		Ghi chú nội dung đánh giá chưa đạt
		Đạt	Chưa đạt	
1	Lập và phân khai khối lượng đăng ký thực hiện trong quý; lập tiến độ thực hiện, phương án bố trí nhân sự, phương tiện thực hiện		Trừ 0,5%	
2	Lập đề xuất, báo cáo	x		
3	Tổng hợp báo cáo theo quy định và theo yêu cầu	x		
4	Hệ thống hồ sơ sổ sách	x		
5	Hồ sơ quản lý chất lượng			
6	Nhân lực, phương tiện thực hiện trên tuyến .			
7	Công tác tuyển			
8	Công tác quản lý và thao tác báo hiệu			
9	Công tác hướng dẫn, giám sát, nghiệm thu			
10	Công tác quản lý lao động, phối hợp làm việc			
11	Công tác quản lý bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị			
12	Công tác tài sản, tài chính, chứng từ thanh toán			
13	Một số công tác khác			
	Giá trị khấu trừ sau khi nghiệm thu:		... % (so với giá trị thực hiện khối lượng trong quý)	

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
NGƯỜI TỔNG HỢP PHÓ GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH
GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ NGHIỆM THU (LƯU HÀNH NỘI BỘ)
CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO TRÌ THƯỜNG XUYÊN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA QUÝ NĂM 2024
Công trình: Điều tiết (chống va trôi)

S T T	Hạng mục công việc	Kết quả nghiệm thu		Ghi chú nội dung đánh giá chưa đạt
		Đạt	Chưa đạt	
1	Bố trí nhân lực, thiết bị.		Trừ 0,5%	
2	Bố trí, hoạt động phương tiện	x		
3	Công tác báo hiệu	x		
4	Công tác lập hồ sơ quản lý chất lượng	x		
5	Công tác hướng dẫn, giám sát, nghiệm thu			
6	Công tác quản lý lao động, phối hợp làm việc			
7	Công tác quản lý bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị			
8	Công tác tài sản, tài chính, chứng từ thanh toán			
9	Một số công tác khác			
	Giá trị khấu trừ sau khi nghiệm thu:		... % (so với giá trị thực hiện khối lượng trong quý)	

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
NGƯỜI TỔNG HỢP PHÓ GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH
GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



PHỤ LỤC II: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

(Kèm theo quy định về quản lý, giám sát, nghiệm thu đánh giá chất lượng công tác quản lý, BTTX và công tác điều tiết, không chế bảo đảm ATGT trên đường thủy nội địa trong Công ty CP Quản lý ĐTND và XDGT Thanh Hóa)
(Áp dụng cho Chi nhánh với các trạm)

S T T	Hạng mục công việc	Tiêu chí đánh giá chất lượng	Quy định cho 01 lỗi	Số lỗi trong quý	Giá trị tính cho 01 lỗi (đồng)	Giá trị khấu trừ trong quý sau khi nghiệm thu (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)x(6)	
I	CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA						
1	Kiểm tra tuyến (bao gồm kiểm tra tuyến thường xuyên, định kỳ và kiểm tra đèn hiệu ban đêm)	- Cập nhật, ghi chép đầy đủ và lưu trữ hồ sơ theo quy định. - Có báo cáo xử lý, giải quyết kịp thời diễn biến luồng thực tế. - Ghi hình ảnh quá trình kiểm tra tuyến về những thay đổi, xuất hiện mới (vị trí báo hiệu, vật chướng ngại, bãi cạn, tình hình luồng, đầu đổ phương tiện, công việc bảo trì báo hiệu). - Hàng tuần, hàng tháng có ý kiến phản ánh, báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý kịp thời nếu có các công trình trái phép, phương tiện đầu đổ vi phạm, lấn chiếm phạm vi bảo vệ luồng đường thủy nội địa. - Có báo cáo đầy đủ, kịp thời và đề xuất giải pháp nếu có công trình không thuộc danh mục của đơn vị hoặc nhà thầu thực hiện bảo trì chưa lắp đặt báo hiệu hoặc báo hiệu lắp đặt không đạt yêu cầu về màu sắc, tính năng, tình hướng của công trình đối với tuyến luồng - Có báo cáo, kiến nghị đề xuất giải pháp nếu có những công trình thi công (xây dựng, thanh thái vật chướng ngại, khai thác tài nguyên, các hoạt động dưới nước khác)	Đối với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Kiểm tra tuyến không đảm bảo khối lượng đã đăng ký được Chủ đầu tư và Công ty xác định. - Mẫu các số, các báo cáo, các biên bản kiểm tra có liên quan không đầy đủ, không đúng mẫu quy định; ghi chép số sách sơ sai, không thể hiện hết nội dung công việc, khối lượng thực hiện; không logic với các số liên quan, chưa ký tên người thực hiện. - Hình ảnh thực hiện không rõ ràng; không trung thực; chưa đầy đủ; không có thời gian, vị trí chụp trên khung hình; bố cục, không gian ảnh chụp giữa các lần đi tuyến tương đối giống nhau. - Không cập nhật, không báo cáo kịp thời ngay sau khi phát hiện có diễn biến bất cập trên tuyến luồng; các công trình xây dựng trái phép, lấn chiếm luồng; các công trình ngoài chưa lắp đặt báo hiệu hoặc vị trí, kích thước, màu sắc báo hiệu chưa đúng quy định. - Không cập nhật, không báo cáo kịp thời		200.000		

centra

	liên quan đến an toàn giao thông đường thủy	ngay sau khi phát hiện có báo hiệu, đèn hiệu bị hỏng, không sáng trên tuyến.			
2	Kiểm tra đột xuất sau thiên tai, kiểm tra công trình giao thông và tham gia xử lý tai nạn	- Có tài liệu chứng minh thực hiện kiểm tra ngay sau thiên tai, tai nạn xảy ra hoặc kiểm tra đối với công trình giao thông liên quan đến giao thông đường thủy theo quy định - Có hồ sơ lưu trữ tại đơn vị về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong lĩnh vực đường thủy nội địa - Cập nhật hồ sơ kết quả kiểm tra và thực hiện đầy đủ yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền về việc phối hợp trong quá trình xử lý, giải quyết liên quan đến công trình, tai nạn, báo cáo kịp thời	Đổi với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không có hình ảnh, hình ảnh không hiển thị thời gian, vị trí trên khung hình. - Không có biên bản làm việc; ghi chép sơ sài, không thể hiện hết nội dung, khối lượng công việc thực hiện và không logic với các số liên quan. - Không tổ chức đi kiểm tra, không cập nhật thiệt hại, không tổng hợp báo cáo thiệt hại (chậm nhất sau 3 ngày) kể từ ngày kết thúc đợt thiên tai. - Không nắm bắt, báo cáo kịp thời; không tham gia xử lý, không có phương án ĐBGT khi có tai nạn xảy ra trên tuyến luồng.	100.000	
3	Thực đảm bảo giao thông	- Phân công nhân lực ca trực, ghi chép và cập nhật thông tin đầy đủ - Lưu trữ hồ sơ và chế độ báo cáo định kỳ theo quy định - Trên tuyến không xảy ra vụ tai nạn nào do nguyên nhân chủ quan của đơn vị hoặc nhà thầu thực hiện bảo dưỡng thường xuyên công trình đường thủy nội địa gây ra - Có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông kịp thời khi có tai nạn xảy ra trên tuyến thuộc phạm vi thực hiện bảo dưỡng thường xuyên công trình đường thủy nội địa - Có báo cáo kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền và chủ đầu tư, tư vấn giám sát (nếu có) ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông theo quy định về tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông ĐTNĐ. - Cập nhật, ghi chép đầy đủ, lưu trữ phần	Đổi với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không phân công cụ thể nhân lực thực hiện; bỏ trực hoặc không có mặt ở đơn vị tại thời điểm kiểm tra. - Mẫu sổ không đúng quy định; ghi chép, cập nhật thông tin chưa đầy đủ; không logic với các số liên quan; chưa ký giao nhận ca trực. - Chưa nắm bắt kịp thời ATGT trên tuyến; không có báo cáo, biện pháp bảo đảm an toàn giao thông ngay sau khi có tai nạn xảy ra. - Không báo cáo kịp thời khi có những tình huống phát sinh, những tồn tại trong ca trực.	100.000	
4	Độc mực nước	Đổi với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi		100.000	

	mềm hệ thống quản lý qua thiết bị đo. - Vẽ biểu đồ diễn biến mực nước (đường quan hệ giữa cao độ mực nước (H_1) với thời gian tương ứng với từng cao độ mực nước (t)) hàng tháng, năm theo quy định. - Tổng hợp số liệu, báo cáo theo quy định tiêu chuẩn bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa, đồng thời báo cáo mực nước hàng ngày, hàng giờ trên công thông tin điện tử của cơ quan quản lý đường thủy nội địa theo quy định.	vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không phân công cụ thể nhân lực thực hiện. - Mẫu số không đúng quy định; chưa cập nhật mực nước thường xuyên, liên tục; chưa ký tên người thực hiện; số liệu mực nước chưa logic với các số liên quan. - Chưa vẽ biểu đồ diễn biến mực nước theo quy định; chưa chú thích đầy đủ trên biểu đồ. - Mẫu báo cáo không đúng, chưa tổng hợp số liệu hoặc không có số liệu báo cáo theo quy định và ngay khi có yêu cầu.			
5	Đếm phương tiện vận tải - Lưu trữ số liệu phương tiện (số lượng, trọng tải) đầy đủ hồ sơ, trên máy tính thông qua cập nhật, báo cáo hàng ngày trên công thông tin điện tử của cơ quan quản lý về giao thông đường thủy nội địa theo quy định tiêu chuẩn bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa về thời gian đếm. - Thống kê phân tích, lập báo cáo theo mẫu tiêu chuẩn bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa. - Vẽ biểu đồ lưu lượng vận tải. - Báo cáo tháng, năm đầy đủ về phương tiện vận tải.	Đổi với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không phân công cụ thể nhân lực thực hiện. - Mẫu số không đúng quy định; số liệu phương tiện chưa phù hợp với phương tiện hoạt động trên tuyến luồng, cập nhật không thường xuyên, chưa đầy đủ, rõ ràng, không logic với số liệu trong báo cáo; chưa ký tên người thực hiện. - Chưa tổng hợp, phân tích, báo cáo theo mẫu và thời gian quy định. - Chưa vẽ biểu đồ lưu lượng vận tải; không chú thích đầy đủ trên biểu đồ.	100.000		
6	Thực phòng chống thiên tai - Cập nhật đầy đủ tình hình thiệt hại ngay trong quá trình thiên tai xảy ra và nắm bắt kịp thời về phương án phòng chống thiên tai trên tuyến - Có bảng phân công, tổ chức thực đầy đủ theo quy định về công tác phòng chống thiên tai trong lĩnh vực đường thủy nội địa - Bố trí lực lượng, phương tiện ứng cứu khi	Đổi với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không có phân công cụ thể nhân lực thực. - Không có hồ sơ phương án, số theo dõi cập nhật diễn biến của thiên tai; không nắm bắt được phương án phòng chống thiên tai và TKCN, các công văn về bão,	100.000		

1/2/2020

conbaue

		cần thiết và biện pháp ứng cứu kịp thời khi thiên tai xảy ra	- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt trong thời gian thiên tai xảy ra	lũ... tại đơn vị. - Không bố trí, chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, nhân lực sẵn sàng phòng chống và ứng cứu khi thiên tai xảy ra hoặc khi có lệnh điều động. - Không báo cáo kịp thời (hình ảnh, số liệu mực nước ...) theo yêu cầu của Chủ đầu tư và Công ty; không thường xuyên cập nhật, báo cáo diễn biến thiên tai tại các đơn vị về Công ty; không có báo cáo công tác phòng chống và thiệt hại sau khi kết thúc thiên tai.				
7	Quan hệ địa phương và truyền thông bảo vệ công trình giao thông	Có biên bản hoặc sổ công tác được xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan liên quan khác trong công tác phối hợp về: - Tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa. - Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên luồng tuyến. - Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. - Bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa khi có tình huống đột xuất xảy ra trên tuyến	- Tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa. - Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên luồng tuyến. - Bảo vệ kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. - Bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa khi có tình huống đột xuất xảy ra trên tuyến	Đối với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không thể hiện đầy đủ khối lượng đi làm việc quan hệ với địa phương hoặc với các cơ quan, chủ công trình, bến bãi có liên quan; để xảy ra tình trạng trong quý có nơi đến làm việc nhiều lần nhưng nội dung làm việc vẫn giống lần trước, có nơi lại chưa đến làm việc. - Biên bản làm việc, cam kết không có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc nơi đến làm việc; chưa điền ngày tháng, tên người và nơi đến làm việc; không cập nhật đầy đủ nội dung; nội dung làm việc còn chung chung, chưa cụ thể, chưa sát, đúng với thực tế từng công việc, từng địa phương, từng tuyến luồng. - Không biết được số điện thoại của chủ tịch, phó chủ tịch, trưởng CA các địa phương có tuyến ĐTNĐ đi qua; phối hợp làm việc với địa phương, chủ công trình còn chậm khi có yêu cầu.	100.000			
8	Công tác báo hiệu	- Báo hiệu phù hợp phương án được duyệt, báo hiệu phù hợp với diễn biến luồng, tình	Đối với mỗi tuyến luồng tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp		100.000			

		huống đột xuất xảy ra trên luồng - Quy cách, kích thước báo hiệu bảo đảm yêu cầu theo loại sông hoặc phương án được duyệt - Báo hiệu lắp đặt đúng vị trí, yêu cầu kỹ thuật đường thủy nội địa của loại báo hiệu (hướng quan sát báo hiệu theo tính chất tuyến luồng, tình huống luồng; báo hiệu ngay ngắn, không nghiêng đổ) - Hồ sơ quản lý tại đơn vị đầy đủ, báo cáo, cấp nhật về vị trí báo hiệu mới trên sơ đồ tuyến, phần mềm quản lý theo quy định - Tầm nhìn báo hiệu không bị che khuất (bao gồm biện pháp phát quang quanh báo hiệu), tầm hiệu lực báo hiệu tại vị trí lắp đặt đáp ứng theo quy chuẩn kỹ thuật	sau: - Báo hiệu không đầy đủ số lượng, chủng loại theo phương án được duyệt. - Báo hiệu không ngay ngắn, bị nghiêng quá quy định, bị cây che khuất tầm nhìn; không phát hiện, không báo cáo, không có biện pháp khắc phục khi có báo hiệu bị che khuất, bị mất, bị đổ, bị trôi trên tuyến. - Không cập nhật, không báo cáo những báo hiệu không phù hợp với diễn biến luồng, tình huống đột xuất xảy ra trên luồng và không có đề xuất phương án khắc phục. - Mẫu số, mẫu báo cáo không đúng quy định, chưa cập nhật báo hiệu mới vào hồ sơ, sổ sách, sơ đồ quản lý báo hiệu tại đơn vị, chưa cập nhật đầy đủ các số liệu trong sổ theo dõi báo hiệu, không logic với các số liên quan. - Hình ảnh thực hiện không rõ ràng, chưa trung thực, không đầy đủ, không có thời gian, vị trí chụp trên khung hình.			
9	Bảo dưỡng, sơn báo hiệu và sửa chữa nhỏ báo hiệu	- Tầm nhìn, màu sắc báo hiệu sáng, rõ, không bị sắt rỉ, bảo đảm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam - Chữ viết phải rõ ràng, sắc nét theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam và quy định về lắp đặt báo hiệu ki lô mét - địa danh và cách ghi ký hiệu, số thứ tự trên báo hiệu đường thủy nội địa - Đường chỉ giữa các màu sơn xen kẽ bảo đảm theo quy định đối với từng màu sơn, không dính sang màu sơn khác theo quy định về khoảng cách các lớp sơn hoặc những bộ phận không được sơn	- Thực hiện bảo dưỡng báo hiệu chưa đúng quy trình; không đủ khối lượng đã đăng ký, không có báo cáo, không có kiểm tra khi chuyển bước công việc tiếp theo. - Màu sắc báo hiệu không sáng rõ, không đảm bảo theo quy chuẩn báo hiệu ĐTNĐ. - Không ghi số thứ tự báo hiệu theo quy định hoặc phương án đã phê duyệt; đường chỉ giữa các màu sơn, chữ viết chưa được sắc nét, màu sơn vùng này còn dính, loang nhiều sang màu sơn vùng khác. - Không có biện pháp khắc phục, không	100.000		

II CÔNG TÁC ĐIỀU TIẾT, KHÔNG CHẾ BẢO ĐẢM ATGT, CHỐNG VÀ TRÔI TRÊN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1	Công tác điều tiết bảo đảm an toàn giao thông, chống và trôi	- Phân công nhân lực ca trực, ghi chép và cập nhật thông tin đầy đủ - Khu vực điều tiết không xảy ra vụ tai nạn nào do nguyên nhân chủ quan của đơn vị gây ra. - Có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông kịp thời khi có tai nạn xảy ra trong phạm vi điều tiết. - Điều tiết hướng dẫn giao thông đúng phương án được duyệt. - Có báo cáo kịp thời cho Công ty, cơ quan có thẩm quyền và chủ đầu tư, tư vấn giám sát (nếu có) ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông theo quy định về tổ chức tìm kiếm, cứu nạn giao thông ĐTNĐ. - CBCNV trong trạm đều phải nắm vững phương án, cách thức điều tiết không chế đảm bảo giao thông, quy chế đi lại và thực hiện thành thạo trong quá trình tác nghiệp.	100.000	- Đối với mỗi trạm tính là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không phân công cụ thể nhân lực thực hiện, nhân lực thực hiện không phù hợp với nhân lực được giao. - Chưa nắm bắt kịp thời trật tự ATGT tại khu vực điều tiết, chống và trôi; không có báo cáo, biện pháp bảo đảm an toàn giao thông ngay sau khi có tình huống đột xuất mất ATGT (hoặc tai nạn) xảy ra. - Không báo cáo kịp thời khi có tình huống phát sinh, tồn tại trong ca trực. - Bỏ trực hoặc không có mặt ở đơn vị tại thời điểm kiểm tra. - Không triển khai thực hiện công tác điều tiết hướng dẫn giao thông, chống và trôi theo phương án được duyệt. - CBCNV trong trạm không nắm vững phương án, cách thức điều tiết không chế đảm bảo giao thông, chống và trôi, quy chế đi lại và thực hiện không thành thạo trong quá trình tác nghiệp.	
2	Công tác lập hồ sơ quản lý chất lượng	- Lập, lưu trữ hồ sơ, hình ảnh đầy đủ đúng mẫu và báo cáo theo quy định. - Ghi chép, cập nhật thường xuyên nội dung trong hồ sơ, sổ sách. - Nội dung sổ sách đầy đủ, phù hợp với cách thức điều tiết, hoạt động giao thông đường thủy tại khu vực và logic với các số liên quan. - Có đầy đủ hình ảnh, clip ghi lại hoạt động của phương tiện trong quá trình thực hiện - Đầy đủ với kỹ thuật A (của chủ đầu tư), TVGS ký, xác nhận vào hồ sơ sổ sách.	100.000	- Được xác định là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Hồ sơ, sổ sách không đầy đủ; mẫu sổ không đúng quy định; ghi chép nội dung sơ sai, cập nhật số liệu chưa đầy đủ, không logic với các số liên quan; chưa ký giao nhận ca trực, người thực hiện - Không thường xuyên cập nhật nội dung vào hồ sơ, sổ sách. - Hình ảnh thực hiện không rõ ràng, chưa trung thực; không đầy đủ; không có thời gian, vị trí chụp trên khung hình, bố cục, không gian chụp giữa các lần giống nhau; - Hồ sơ sổ sách không được kỹ thuật A	

100000

100000

3	Công tác triển khai trạm và quản lý báo hiệu	- Triển khai, đấu nối phương tiện đúng theo phương án được duyệt - Phương tiện sẵn sàng hoạt động khi có lệnh điều động hoặc theo yêu cầu của Chủ đầu tư và TVGS. - Báo hiệu điều tiết, báo hiệu hiện hữu tại khu vực đầy đủ, đúng vị trí, mẫu sắc sáng, rõ đúng quy định, báo hiệu không nghiêng, đổ, không bị trôi, che khuất tầm nhìn. - Đèn hiệu đầy đủ, sạch sẽ, luôn sáng đúng quy định.	(của chủ đầu tư), TVGS ký, xác nhận. Được xác định là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không triển khai, đấu nối phương tiện đúng vị trí theo phương án được duyệt. - Phương tiện không sẵn sàng, không hoạt động ngay được khi có lệnh điều động hoặc khi có yêu cầu của Chủ đầu tư và TVGS. - Báo hiệu điều tiết không đầy đủ, không đúng vị trí, mẫu sắc không đảm bảo, bị nghiêng quá quy định, bị che khuất tầm nhìn; để báo hiệu hiện hữu tại khu vực bị nghiêng, đổ, trôi và không có phương án khắc phục, báo cáo về Công ty. - Đèn hiệu không đầy đủ, bẩn, không sáng.	100.000		
III HẠNG MỤC CHUNG						
1	Công tác quản lý bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị	a) Công tác quản lý phương tiện, thiết bị. - Phân công, bố trí cụ thể nhân lực phụ trách trên phương tiện, thiết bị; nhân lực phụ trách phải có chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm, biết vận hành thành thạo, biết xử lý những trục trặc nhỏ. - Có đầy đủ lý lịch từng phương tiện, thiết bị được ghi chép liên tục từ khi được bàn giao quản lý, sử dụng đến thời điểm kiểm tra; sổ nhật ký phương tiện được ghi chép đầy đủ thường xuyên hoạt động của từng phương tiện một cách kịp thời, chính xác. - Có đầy đủ các giấy tờ cho phương tiện hoạt động theo quy định, gồm: Đăng ký; giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực; sổ danh bạ thuyền viên (nếu có), CCCM thuyền trưởng, máy trưởng, thủy thủ. - Sử dụng phương tiện thiết bị đúng mục đích, đúng quy định, hiệu quả; không được	Đối với mỗi phương tiện tính là 01 lỗi khi vi phạm 01 trong các trường hợp sau: a) Công tác quản lý phương tiện, thiết bị - Không phân công, bố trí cụ thể nhân lực phụ trách trên phương tiện, thiết bị; nhân lực phụ trách không có chuyên môn, kinh nghiệm; không biết vận hành thành thạo, không biết xử lý những trục trặc nhỏ. - Lý lịch từng phương tiện, thiết bị không được ghi chép liên tục từ khi được bàn giao quản lý, sử dụng đến thời điểm kiểm tra; không có sổ nhật ký riêng cho từng phương tiện, sổ không được ghi chép đầy đủ thường xuyên hoạt động của từng phương tiện một cách kịp thời, chính xác. - Không có đầy đủ một trong các giấy tờ cho phương tiện hoạt động theo quy định, gồm: đăng ký; giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn hiệu lực; sổ danh bạ thuyền viên (nếu có), CCCM	100.000		

— contact

				cứu đám, cứu hỏa (nếu có) không hoạt động được. - Cơ cấu lái khó hoạt động; bánh răng, dây lái, pu li ... không được bảo quản bằng một lớp dầu, mỡ. - Dây chằng buộc nổi nhiều không đảm bảo yêu cầu, không để đúng nơi quy định. - Dụng cụ cứu sinh không đầy đủ, bản, không để đúng nơi quy định. - Tời, cầu (nếu có): không hoạt động, không được bảo quản bằng một lớp dầu, mỡ. - Ca bin, phòng ngủ, nhà bếp, nhà vệ sinh (nếu có): không còn nguyên vẹn, cửa khó đóng mở; không sử dụng được. - Không tổ chức thực hiện trông coi, quản lý trong quá trình sửa chữa phương tiện; bảo dưỡng phương tiện thiết bị không thực hiện theo đúng thời gian và quy trình bảo dưỡng. - Không có đầy đủ hình ảnh, clip ghi lại theo thời gian hoạt động của phương tiện trong quá trình sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị.			
tốt. - Dụng cụ cứu sinh: Đầy đủ, sạch sẽ, sử dụng tốt, để đúng nơi quy định. - Tời, cầu (nếu có): hoạt động bình thường. - Ca bin, phòng ngủ, nhà bếp, nhà vệ sinh (nếu có): lành lặn, nguyên vẹn, cửa đóng mở dễ dàng, sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp, sử dụng tốt. - Tổ chức thực hiện trông coi, quản lý trong quá trình sửa chữa phương tiện; bảo dưỡng phương tiện thiết bị phải thực hiện theo đúng thời gian và quy trình bảo dưỡng. - Có đầy đủ hình ảnh, clip ghi lại theo thời gian hoạt động của phương tiện trong quá trình sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị.				Được xác định là 01 lỗi khi vi phạm bất kỳ 01 trong các trường hợp sau: - Không cập nhật, phản ánh chính xác, đầy đủ, kịp thời số tài sản hiện có, không có biên bản, sổ giao nhận tài sản. - Tài sản, công cụ lao động để bản, không được bảo quản, bảo dưỡng, không sử dụng được, sử dụng không hiệu quả. - Sổ sách ghi chép không trung thực các khoản thu, chi; chỉ tiêu không đúng mục đích, sai chế độ. - Hồ sơ chứng từ thanh toán không đầy đủ,	100.000		

Công tác tài sản, tài chính, chứng từ thanh toán

[illegible]

		học, đảm bảo yêu cầu.	lượng số sách, biên bản; mẫu các số, biên bản nghiệm thu không đúng so với quy định. - Dữ liệu hình ảnh không đầy đủ, lưu giữ không khoa học, không đảm bảo yêu cầu..				
--	--	-----------------------	--	--	--	--	--

Ghi chú:

1. Mỗi tuyến luồng, mỗi vị trí điều tiết được tính giá trị bằng 100% với giá trị thanh toán trong quý với Chủ đầu tư.
2. Các hạng mục công việc không có hoặc không thực hiện trong quý thì không đánh giá chất lượng.
3. Bị vi phạm trong lần kiểm tra nào thuộc hạng mục công việc nào thuộc tuyến nào, vị trí điều tiết, chống va trời nào, phương tiện nào đều được tính bằng 01 lỗi, ví dụ:
 - Kiểm tra tuyến: Ngày A không đảm bảo khối lượng tính là 01 lỗi; số nhật ký tuyến bị sai ngày A tính là 01 lỗi, bị sai ngày B tính là 01 lỗi; số không đúng mẫu tính là 01 lỗi; hình ảnh ngày A chưa đảm bảo tính là 01 lỗi, ngày B chưa đảm bảo tính là 01 lỗi...
 - Các hạng mục công việc khác đều được tính lỗi như kiểm tra tuyến.
 - Trường hợp khối lượng không thực hiện sẽ tính thêm % bị giảm trừ: ví dụ trong quý có 10 lần KTT thì 1 lần không thực hiện sẽ tính bằng 10% giá trị của hạng mục công việc đó và Công ty sẽ khấu trừ bằng đơn giá trong hợp đồng giao khoán nhân với % khối lượng bị giảm trừ.
4. Các lỗi vi phạm sẽ được tổng hợp cộng dồn vào lỗi vi phạm trong quý.

lemaul

BẢNG TỔNG HỢP, BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIỆM THU (LƯU HÀNH NỘI BỘ)
CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO TRÌ THƯỜNG XUYÊN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA QUÝ NĂM 2024
 Đơn vị: Chi nhánh quản lý tuyến ĐTNĐ Trung ương

TT	Hạng mục công việc	Giá trị khấu trừ sau khi nghiệm thu										Ghi chú
		Tuyến kênh Nga Sơn	Tuyến sông Lèn	Tuyến cửa Lạch Sung	Tuyến kênh De	Tuyến sông Tào	Tuyến cửa Lạch Trường	Tuyến kênh Choán	Tuyến sông Mã	Tuyến sông Bưởi	Tuyến LB-DM	
1	Kiểm tra tuyến											
2	Kiểm tra đột xuất sau thiên tai, kiểm tra CTGT và tham gia xử lý tai nạn											
3	Thực đảm bảo giao thông											
4	Độc mực nước											
5	Đếm phương tiện vận tải											
6	Thực phòng chống thiên tai											
7	Quan hệ địa phương và truyền thông bảo vệ CTGT											
8	Thao tác báo hiệu											
9	Bảo dưỡng, sơn báo hiệu và sửa chữa nhỏ báo hiệu											
10	Báo hiệu điện											
11	Đo dò, sơ khảo bãi cạn											
12	Công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện thủy nội địa											
13	Công tác tài sản, tài chính, chứng từ thanh toán											
14	Công tác quản lý lao động, quan hệ làm việc											
15	Hồ sơ nghiệm thu											
Giá trị khấu trừ sau nghiệm thu:												
Trạm trưởng, ký tên:												

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202 ...
ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

BẢNG TỔNG HỢP, BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIỆM THU (LƯU HÀNH NỘI BỘ)
CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO TRÌ THƯỜNG XUYÊN ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA QUÝ NĂM 2024
 Đơn vị: Chi nhánh quản lý tuyến ĐTNĐ địa phương

Giá trị khấu trừ vi phạm trong quý sau khi nghiệm thu																	
TT	Hạng mục công việc	Tuyến S. Mã (BT)	Tuyến sông Mã (CT)	Tuyến sông Chu	Tuyến sông cầu Chày	Tuyến hồ TĐ Trung Sơn	Tuyến sông Yên	Tuyến cửa Ghép	Tuyến sông Hoàng	Tuyến sông Chuối	Tuyến sông cầu Quan	Tuyến sông Nhồi	Tuyến sông Càn	Tuyến Lạch Càn	Tuyến L.Hót-Đảo Nẹ	Tuyến sông Lục Giang	Ghi chú
1	Kiểm tra tuyến																
2	Kiểm tra đột xuất sau thiên tai, kiểm tra CTGT và tham gia xử lý tai nạn																
3	Thực đàn bảo giao thông																
4	Đọc mực nước																
5	Đem phương tiện vận tải																
6	Thực phòng chống thiên tai																
7	Quan hệ địa phương và truyền thông bảo vệ CTGT																
8	Thao tác báo hiệu																
9	Bảo dưỡng, sơn báo hiệu và sửa chữa nhỏ báo hiệu																
10	Báo hiệu điện																
11	Đo dò, sơ khảo bãi cạn																
12	Công tác quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện thủy nội địa																
13	Công tác tài sản, tài chính, chứng từ thanh toán																
14	Công tác quản lý lao động, quan hệ làm việc																
15	Hồ sơ nghiệm thu																
Giá trị khấu trừ sau nghiệm thu:																	
Trạm trưởng, ký tên:																	

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202...
ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

BẢNG TỔNG HỢP, BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIỆM THU (LƯU HÀNH NỘI BỘ)
CÔNG TÁC ĐIỀU TIẾT, KHÔNG CHẾ BẢO ĐẢM AN TOÀN GIAO THÔNG (CHỐNG VA TRỒI) TRÊN ĐTND QUÝ NĂM 2024
Công trình: Điều tiết, chống va trôi

TT	Hạng mục công việc	Giá trị khấu trừ vi phạm trong quý sau khi nghiệm thu				Ghi chú
		ĐT cầu....	ĐT cầu....	ĐT cầu....	CVT cầu....	
1	Công tác điều tiết đảm bảo giao thông					
2	Công tác lập hồ sơ quản lý chất lượng					
3	Công tác triển khai trạm và quản lý báo hiệu					
4	Công tác QL, bảo quản, BD phương tiện thủy nội địa					
5	Công tác quản lý tài sản, tài chính, chứng từ thanh toán					
6	Công tác quản lý lao động, quan hệ làm việc					
7	Hồ sơ nghiệm thu					
Giá trị khấu trừ sau nghiệm thu:						
Trạm trưởng, ký tên:						

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202 ...
ĐẠI DIỆN CHI NHÁNH

